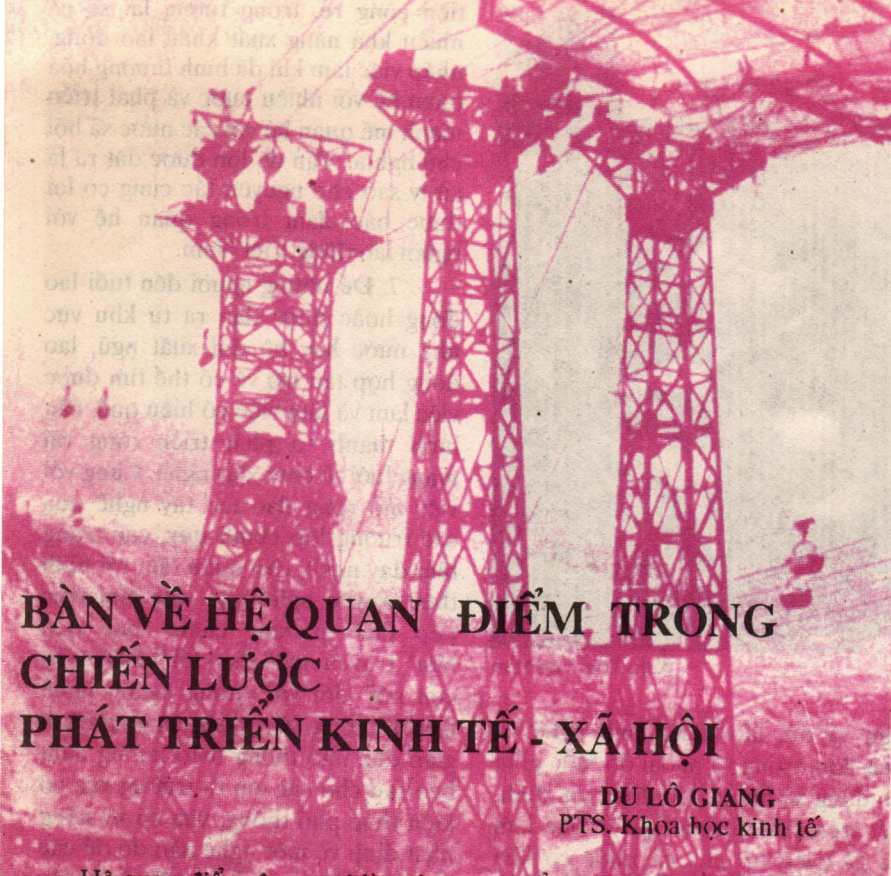




BÀN VỀ HỆ QUAN ĐIỂM TRONG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

DU LÔ GIANG
PTS. Khoa học kinh tế

Hệ quan điểm được coi là một bộ phận cấu thành, một nội dung của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, là cơ sở tư tưởng chủ đạo phương hướng phát triển cho cả một thời kỳ chiến lược. Dựa vào tình hình kinh tế, xã hội trong nước và bối cảnh quốc tế hiện nay, cần đề cập đến những quan điểm sau đây

1. Quan điểm phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn đã chỉ ra rằng, mỗi nước phải lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với đặc điểm của mình. Con đường đó có thể có khúc quanh co, nhưng cái đích phải đạt đến là chủ nghĩa xã hội đích thực.

Hiện nay một số nước XHCN đang có những diễn biến phức tạp và CNXH đang trực diện với nhiều thử thách. Trong nhân dân và một bộ phận cán bộ có sự so sánh phiến diện giữa CNTB và CNXH, chỉ dựa trên khía cạnh về mức sống vật chất, chứ không đếm xỉa đến hoàn cảnh lịch sử

cụ thể. Trong bối cảnh đó, cần phải khẳng định định hướng XHCN là một quan điểm không thể thiếu của chiến lược phát triển kinh tế.

Quan triệt quan điểm này là một đảm bảo, giữ được phương hướng và mục tiêu khi chúng ta sử dụng các hình thức kinh tế đã tồn tại, các hiện tượng vốn có dưới chủ nghĩa tư bản.

Quan điểm này đòi hỏi mỗi chủ trương, chính sách kinh tế, xã hội không được xa rời mục tiêu XHCN. Trong mỗi một hình thức phát triển, mọi hiện tượng kinh tế, xã hội đều phải chứa đựng những yếu tố hoặc những tiền đề xã hội chủ nghĩa.

2. Quan điểm kết hợp kinh tế và xã hội.

Sự phát triển xã hội là động lực, là mục tiêu của phát triển kinh tế. Coi sự phát triển xã hội, trong đó con người là trung tâm, là mục tiêu của kinh tế, là biểu hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa. Kinh tế và xã hội không chỉ là mối quan hệ nhân quả, mà trong nhiều trường hợp chúng

quyện chặt với nhau, chồng lên nhau trong một hiện tượng kinh tế. Do đó việc gắn kinh tế với xã hội trong quá trình phát triển là một quan điểm cần phải được xuyên suốt trong toàn bộ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Nhưng biểu hiện của quan điểm này như sau :

- Lấy nhu cầu của xã hội, nhu cầu của con người làm xuất phát điểm cho sự xác định mục tiêu kinh tế, phải khai thác đến mức tối đa khả năng để thỏa mãn nhu cầu.

- Trong khi trình độ phát triển kinh tế còn thấp kém, việc lựa chọn những giải pháp tình huống, phải ưu tiên cho những giải pháp đồng thời thỏa mãn được hai nhu cầu : Phát triển kinh tế và giải quyết được vấn đề xã hội.

- Khi tính toán lợi ích và hiệu quả phải xem xét cả hai mặt kinh tế và xã hội. Khi cần giải quyết những vấn đề bức xúc về mặt xã hội, có thể hy sinh một số lợi ích trước mắt về mặt kinh tế, nhưng không vì lợi ích kinh tế mà hy sinh lợi ích xã hội hoặc làm xấu đi tình hình xã hội.

- Tình hình xã hội tuy có quan hệ mật thiết với kinh tế, nhưng có tính độc lập tương đối. Cho nên không chờ đến phát triển kinh tế tới một mức độ nào đó mới giải quyết vấn đề xã hội. Chế độ XHCN có thể biểu hiện tính ưu việt của mình về mặt xã hội, trong khi nền kinh tế của nó còn thua kém chế độ tư bản chủ nghĩa.

- Trong một số trường hợp có thể giải quyết vấn đề xã hội bằng những biện pháp xã hội. Dân gian thường nói : " Bần cùng sinh đạo tặc". Nhưng trong xã hội hiện nay có những đạo tặc không sinh ra từ sự bần cùng. Học trò vô lễ với thầy giáo, việc tha hóa trong lối sống và những tệ nạn xã hội khác không luôn luôn bắt nguồn từ nguyên nhân kinh tế. Vấn đề là ở chỗ phải có chính sách xã hội cho từng giai đoạn chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

3. Quan điểm phát triển nền kinh tế nhiều thành phần phải coi trọng vai trò chủ đạo của kinh tế quốc

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

doanh.

Thừa nhận và khuyến khích nhiều thành phần kinh tế là một chủ trương sáng suốt. Đây không phải vấn đề sách lược, mà là một chủ trương có tính chiến lược. Thực tiễn cuộc sống cho thấy tính hợp qui luật và tính tích cực của nó. Với trình độ của lực lượng sản xuất hiện nay, các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh chắc chắn sẽ tồn tại lâu dài. Vấn đề là ở chỗ, chủ trương này phải được thể chế hóa bằng pháp luật để các chủ thể kinh tế yên tâm huy động hết khả năng cho sự phát triển và bảo đảm cho sự phát triển đó phục vụ quốc kế dân sinh. Lực lượng sản xuất vốn là một yếu tố năng động và phát triển, do đó, sự tồn tại của nền kinh tế đa thành phần trong quá trình tiến lên chủ nghĩa xã hội là một phạm trù lịch sử. Nhưng nên nhớ sự vận động của các thành phần kinh tế chịu sự tác động của qui luật, chứ không phải bằng sự cưỡng chế thô bạo. Cái định hướng cho sự chuyển động của các thành phần kinh tế là kinh tế quốc doanh (kinh tế Nhà nước).

Đặc trưng của CNXH là chế độ sở hữu công cộng về tư liệu sản xuất chủ yếu trên phạm vi toàn xã hội. Do đó khi xác định tính tất yếu của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ, không thể phủ định vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh. Nhà nước XHCN muốn điều khiển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng, ngoài công cụ hệ thống chính sách và luật pháp, phải có thực lực kinh tế, đó là kinh tế quốc doanh. Sự chăm lo của Nhà nước XHCN đối với khu vực kinh tế quốc doanh chính là sự chăm lo cho sự tồn tại của bản thân mình. Sự bình đẳng về pháp luật, bình đẳng về đối xử giữa các thành phần kinh tế không có nghĩa là thủ tiêu quyền của Nhà nước xã hội chủ nghĩa trong việc ưu đãi về phương tiện vật chất và bố trí lãnh vực hoạt động của kinh tế quốc doanh.

4. Quan điểm kết hợp thực lực của nền kinh tế với khai thác nguồn

lực từ bên ngoài.

Trong thế giới ngày nay khó tìm thấy một quốc gia nào có thể phát triển được nền kinh tế trong sự biệt lập và khép kín. Quan hệ kinh tế giữa các nước là vấn đề tất yếu. Nhưng quan hệ theo kiểu nào đối với từng quốc gia, hướng nội hay hướng ngoại, đó là vấn đề quan điểm phát triển.

Xuất phát từ đặc điểm của nước ta, dân số khoảng 67 triệu người vào đầu thập niên 90, thuộc vào loại nước đông dân, xếp thứ 12 trên thế giới. Đối với sản xuất, đó là một thị trường lớn, với nhu cầu sinh hoạt vừa lớn, vừa đa dạng. Không thể đáp ứng nhu cầu đó một cách an toàn nếu chủ yếu dựa vào bên ngoài. Với 36 triệu lao động và nguồn tài nguyên đa dạng, ta có thể và cần thiết tổ chức phát triển sản xuất để đáp ứng nhu cầu trong nước.

Mặt khác, nền kinh tế của chúng ta do nhiều nguyên nhân có những yếu kém, trong đó có những mặt phải một thời gian lâu mới có thể khắc phục được nếu chỉ dựa vào sức lực của bản thân. Nếu nói về hiện trạng và nguồn lực phát triển kinh tế, ta có thể nói gọn là:

Thiếu vốn, thừa lao động, kỹ thuật lạc hậu và tài nguyên chưa được khai thác hết. Với hiện trạng đó, muốn đưa nền kinh tế vượt qua giới hạn của mức thấp kém và đạt sự tăng trưởng nhanh, cần phải khai thác các nguồn lực từ bên ngoài, nhất là vốn và kỹ thuật. Nhưng muốn làm được điều này, trước hết phải tạo được sự phát triển kinh tế trong nước.

Sử dụng khả năng hiện có và tiềm năng trong nước để phát triển nền kinh tế và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài là hai yếu tố làm tiền đề cho nhau. Đây cũng là quá trình đưa nền kinh tế Việt Nam tham gia vào sự phân công lao động quốc tế - một xu hướng không thể cưỡng lại của thời đại.

5. Quan điểm lấy hiệu quả và chất lượng làm tiêu chuẩn đánh giá sự phát triển.

Chuyển sang cơ chế quản lý



kinh tế mới với yêu cầu hạch toán và kinh doanh thì vấn đề có ý nghĩa sống còn của các đơn vị kinh tế là chất lượng và hiệu quả. Không xử lý được các vấn đề mấu chốt đó, các đơn vị kinh tế không những không phát triển được, mà có nguy cơ không tồn tại. Mỗi đơn vị kinh tế là một bộ phận, một tế bào của nền kinh tế. Do đó, ý nghĩa của vấn đề chất lượng và hiệu quả không chỉ giới hạn ở phạm vi một đơn vị kinh tế, mà còn là vấn đề thuộc phạm vi quốc gia. Tham gia vào thị trường thế giới, tham gia vào sự phân công lao động quốc tế, chất lượng và hiệu quả sẽ quyết định ưu thế hay là sự thua thiệt của mỗi nước.

Thời kỳ phát triển chỉ nặng về số lượng, bất chấp chất lượng và hiệu quả cần xem là vấn đề của quá khứ. Trong thập niên 90 của thế kỷ này, đối với chúng ta, đối với nền kinh tế Việt Nam, khái niệm phát triển phải bao hàm cả nội dung chất lượng và hiệu quả.

- Đương nhiên quan niệm về hiệu quả được hiểu trên góc độ tổng hợp.

DLG.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ